

Số: /BC-CTK

Cần Thơ, ngày tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội tháng Mười Một và 11 tháng năm 2024

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Tháng 11/2024, thời tiết nắng tốt, cây trồng nông nghiệp ít bị ngập bởi triều cường so với tháng trước, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khuyến cáo nông dân tăng cường thực hiện các giải pháp nhằm chủ động chăm sóc, bảo vệ các loại cây trồng trong kỳ cận thu hoạch dịp cuối năm; tình hình chăn nuôi gia súc, gia cầm ổn định, sản lượng thịt heo và gia cầm xuất chuồng tiếp tục tăng. Nuôi trồng thủy sản tăng trưởng tích cực nhờ áp dụng các phương thức nuôi trồng tiên tiến, hiệu quả. Tính chung 11 tháng năm 2024, tổng sản lượng thủy sản tăng 8,28% so với cùng kỳ.

a) Nông nghiệp

Cây lúa: Lúa đông xuân 2024 - 2025 đang trong giai đoạn xuống giống tập trung, với diện tích gieo trồng được 57.140 ha, đạt 79% so với kế hoạch. Ngành nông nghiệp luôn theo dõi tình hình rầy vào đèn và thủy triều để khuyến cáo nông dân xuống giống kịp thời vụ và tránh né rầy. Trên những diện tích lúa đã xuống giống vẫn thường xuyên nhắc nhở bà con nông dân theo dõi và ngăn chặn tốt sự xâm nhiễm của ốc từ bên ngoài vào ruộng trong khoảng 20 ngày đầu sau sạ, nhằm đảm bảo mật độ cây mạ đồng đều trên ruộng và chủ động điều tiết nước để không chế cỏ dại hay che chắn cây lúa non tránh sự chích hút của rầy nâu. Khuyến cáo bà con nông dân sử dụng các giống chủ yếu là Jasmine85, Đài thơm8, OM380, OM5451, OM18,... và sử dụng cấp xác nhận trở lên.

Cây hàng năm khác: Tổng diện tích gieo trồng rau màu, đậu các loại được 749 ha, tăng 12,63% so với cùng kỳ. Thành phố đã trồng được 55 ha ngô, tăng 34,15% so với cùng kỳ; 567 ha rau các loại, tăng 5,98%; 73 ha đậu các loại, tăng hơn 2 lần và 54 ha cây màu khác, tăng 1,89% so với cùng kỳ.

Cây lâu năm: Tổng diện tích cây lâu năm đạt 27.419 ha, tăng 3,87% so cùng kỳ năm trước, trong đó diện tích cây ăn quả đạt 26.102 ha, chiếm 95,20% trong tổng diện tích cây lâu năm, tăng 4,11%¹.

Diện tích trồng cây ăn quả ở Cần Thơ và nhiều địa phương trong nước liên tục tăng, đóng góp ngày càng lớn vào giá trị sản xuất nông nghiệp, giúp nâng cao thu nhập cho nông dân. Tuy nhiên, việc tăng diện tích trồng cây ăn trái cũng tạo ra nhiều áp lực và lo lắng cho nông dân về đầu ra sản phẩm. Trước thực

¹ Vận động nông dân cải tạo vườn tạp và đẩy mạnh chuyển đổi một số diện tích đất trồng lúa, màu kém hiệu quả sang phát triển vườn cây ăn quả để tăng thêm hiệu quả kinh tế, ngành Nông nghiệp Cần Thơ đang định hướng phát triển vùng trồng cây ăn quả chuyên canh, có giá trị kinh tế cao.

tế đó, ngành Nông nghiệp đã tích cực hỗ trợ nông dân trồng cây ăn trái theo hướng chuyên canh, đạt các tiêu chuẩn chất lượng, an toàn và có mã số vùng trồng nhằm đẩy mạnh xuất khẩu, gắn kết giữa sản xuất, chế biến và tiêu thụ. Đến tháng 11/2024, tổng mã số vùng trồng được cấp 213 mã số với tổng diện tích 2.848 ha trên các đối tượng cây trồng chủ lực như xoài, vú sữa, nhãn, sầu riêng,... xuất khẩu sang thị trường Mỹ, Úc, Nhật và Trung Quốc;...

Chăn nuôi: Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn thành phố Cần Thơ không xảy ra dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm và thủy sản.

Tính đến thời điểm tháng 11/2024, đàn trâu hiện có 253 con, giảm 6,99% so với cùng kỳ; đàn bò 3.774 con, giảm 13,86%; đàn lợn 130.698 con, giảm 0,53%, đàn gia cầm 2.176 nghìn con, tăng 1,54% so với cùng kỳ. Tính chung 11 tháng/2024, sản lượng thịt heo xuất chuồng ước đạt 20.730 tấn, tăng 5,58%; sản lượng thịt gia cầm hơi xuất chuồng đạt 9.534 tấn, tăng 13,81% và sản lượng trứng gia cầm đạt 132.426 nghìn quả, tăng 25,13% (trứng gà 6.738 nghìn quả, tăng 1,82%).

b) Lâm nghiệp: Ước tính đến tháng 11/2024, toàn thành phố trồng được khoảng 463 nghìn cây phân tán. Sản lượng gỗ khai thác khoảng 60 m³, tăng 1,69% so với cùng kỳ; củi khai thác 2.160 Ste, giảm 43,84% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 11 tháng/2024, sản lượng gỗ khai thác khoảng 3.611 m³, giảm 3,79% so với cùng kỳ; củi khai thác 34.123 Ste, giảm 20,12% so với cùng kỳ.

c) Thủy sản: Tháng 11/2024, diện tích nuôi trồng thủy sản (không bao gồm diện tích sản xuất giống) ước đạt 5.513 ha, giảm 0,73% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, diện tích nuôi cá tra thâm canh, bán thâm canh ước đạt 725 ha, giảm 0,68% so với cùng kỳ. Tổng sản lượng thủy sản ước đạt 27.702 tấn (chủ yếu sản lượng cá), tăng 9,76% so với cùng kỳ, trong đó, nuôi trồng 26.677 tấn, tăng 9,94% so với cùng kỳ. Tính chung 11 tháng/2024, tổng sản lượng thủy sản ước đạt 240.779 tấn, tăng 8,28% so với cùng kỳ, bao gồm: Sản lượng thủy sản nuôi trồng 233.653 tấn, tăng 8,40% (tập trung chủ yếu ở cá tra) và sản lượng thủy sản khai thác 7.126 tấn, tăng 4,50% so với cùng kỳ.

Hình 1. Sản lượng thủy sản 11 tháng năm 2024 (So với cùng kỳ)



2. Sản xuất công nghiệp

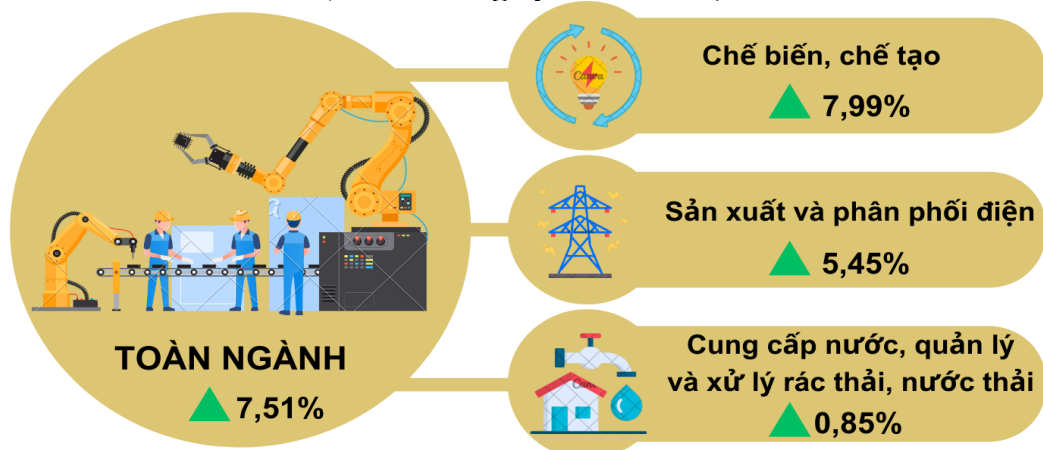
Các doanh nghiệp sản xuất đang nỗ lực để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm cũng như chuẩn bị hàng hóa phục vụ tiêu dùng dịp cuối

năm nên sản xuất công nghiệp tháng Mười Một tiếp tục xu hướng tích cực, ước tính chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 3,19% so tháng trước và tăng 9,53% so với cùng kỳ. Tính chung 11 tháng năm 2024, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp ước tính tăng 7,51% so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng 11/2024 ước tính tăng 3,19% so tháng trước và tăng 9,53% so với cùng kỳ. Trong đó, ngành chế biến, chế tạo tăng 3,49% và tăng 10,80%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 1,20% và tăng 3,02%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 4,97% so tháng trước và giảm 1,81% so cùng kỳ.

Tính chung 11 tháng năm 2024, IIP ước tính tăng 7,51% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, ngành chế biến, chế tạo tăng 7,99%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 5,45%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 0,85%.

Hình 2. Chỉ số sản xuất công nghiệp 11 tháng năm 2024
(So với cùng kỳ năm trước)



Chỉ số sản xuất công nghiệp một số ngành công nghiệp chế biến, chế tạo 11 tháng năm 2024, tăng cao so với cùng kỳ: Sản xuất trang phục tăng 65,42%; sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic tăng 38,51%; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị) tăng 36,04%; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan tăng 19,97%; sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy tăng 14,94%; sản xuất sản phẩm thuốc lá tăng 14,76%;... Bên cạnh đó, chỉ số IIP của một số ngành giảm: Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác giảm 0,09%; dệt giảm 1,04%; sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất giảm 4,16%; sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu giảm 8,79%; sản xuất giường, tủ, bàn, ghế giảm 12,89% và sản xuất máy móc, thiết bị chưa được phân vào đâu giảm 33,80%.

Một số sản phẩm công nghiệp tăng cao so với cùng kỳ: Bao và túi (kể cả loại hình nan) từ plastic khác tăng gần 3 lần; phân khoáng và phân hóa học NPK tăng hơn 2 lần; quần áo may sẵn tăng 91,52%²; đinh, đinh mũ, ghim dập

² Sản xuất của một số doanh nghiệp may mặc vẫn khá thuận lợi, một số doanh nghiệp nhận được đơn hàng sản xuất đến hết quý IV/2024. Các doanh nghiệp vẫn giữ mối liên hệ tốt với khách hàng truyền thống là những thương hiệu lớn trên thế giới như: Express, J.Crew, Alo Yaga,...

tăng 36,04%³; thùng, hộp bằng bìa cứng (trừ bìa nhãn) tăng 20,25%; thức ăn gia súc tăng 19,33%; thuốc lá có đầu lọc tăng 14,76%⁴; phi lê đông lạnh tăng 13,72%; điện thương phẩm tăng 11%; tôm đông lạnh tăng 8,11%; xay xát gạo tăng 3,86%;... Ở chiều ngược lại, một số sản phẩm giảm so với cùng kỳ: Xi măng giảm 1,45%; bìa đóng lon giảm 3,74%⁵; dược phẩm chứa hóa học môn nhưng không có kháng sinh dạng viên giảm 8,55%; thức ăn thủy sản giảm 27,29%.

Chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 11/2024 ước tăng 10,24% so với tháng trước và tăng 11,25% so với cùng kỳ. Tính chung 11 tháng/2024, tăng 1,68% so với cùng kỳ. Một số ngành có mức tiêu thụ tăng so với cùng kỳ là: Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản; xay xát; in ấn; may trang phục (trừ trang phục từ da lông thú); sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa; sản xuất sản phẩm từ plastic⁶; sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu;... Bên cạnh đó, một số ngành có chỉ số mức tiêu thụ giảm so với cùng kỳ: Sản xuất thức ăn, gia súc gia cầm và thủy sản; sản xuất bìa và mạch nha ủ men bia; sản xuất thuốc lá; sản xuất giày dép nguyên đôi⁷; sản xuất thuốc tây; sản xuất xi măng, vôi, thạch cao; sản xuất, thép, gang;...

Chỉ số tồn kho ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tại thời điểm tháng 11/2024, giảm 8,14% so với tháng trước và tăng 12,35% so với cùng kỳ. Trong đó, một số ngành có mức tồn kho tăng cao so với cùng kỳ: Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản; xay xát và sản xuất bột thô; sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục); sản xuất phân bón và hợp chất nitơ; sản xuất sản phẩm từ plastic; ... Ngược lại, một số ngành có mức tồn kho giảm như: Sản xuất sản phẩm thuốc lá; may trang phục (trừ trang phục từ da lông thú); sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa; sản xuất sắt, thép, gang;...

Chỉ số sử dụng lao động của doanh nghiệp sản xuất công nghiệp ước tháng 11/2024 giảm 0,49% so tháng trước và tăng 3,01% so với cùng kỳ. Tính chung 11 tháng/2024, chỉ số sử dụng lao động của doanh nghiệp sản xuất công nghiệp tăng 3,67% so với cùng kỳ năm trước, trong đó loại hình doanh nghiệp

³ Những tháng cuối năm 2024, đơn hàng xuất khẩu sản phẩm của doanh nghiệp sang thị trường Mỹ vẫn ổn định, vì vậy sản xuất tăng cao so với cùng kỳ, thời điểm này của năm trước doanh nghiệp vẫn gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh khi sản phẩm của đơn vị phải cạnh tranh với sản phẩm giá rẻ cùng loại từ thị trường Trung Quốc.

⁴ Doanh nghiệp sản xuất chủ yếu dòng sản phẩm thuốc lá cao cấp, có giá thành cao với số lượng ít để phục vụ nhu cầu tiêu thụ của khách hàng vào dịp lễ, Tết.

⁵ 11 tháng/2024, sản lượng bìa đóng lon đạt 30,79 triệu lít, giảm 3,74% so với cùng kỳ, do phụ thuộc vào sự phân bổ của tập đoàn và doanh nghiệp không tự chủ trong sản xuất.

⁶ Theo báo cáo của công ty sản xuất bao bì nhựa, những tháng cuối năm, đơn vị nhận được nhiều đơn đặt hàng sản phẩm bao bì để phục vụ nhu cầu tiêu dùng cuối năm và những tháng đầu năm, vì vậy tiêu thụ sản phẩm ngành này tăng cao. Chỉ số tiêu thụ ngành sản xuất sản phẩm từ plastic ước 11 tháng năm 2024 tăng 82,69% so với cùng kỳ.

⁷ Doanh nghiệp vẫn tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức từ thị trường, tình hình tiêu thụ sản phẩm của doanh nghiệp giảm mạnh, sản phẩm của doanh nghiệp cạnh tranh không chỉ sản phẩm cùng loại có giá rẻ trên thị trường mà còn cạnh tranh với sản phẩm chất lượng tốt có giá thành cao và sản phẩm đã qua sử dụng của thương hiệu nổi tiếng trên thế giới. Đơn đặt hàng từ đại lý giảm, các cửa hàng bán lẻ sản phẩm của doanh nghiệp cũng sụt giảm ngay cả khi doanh nghiệp áp dụng nhiều chương trình khuyến mãi, nhiều cửa hàng bán lẻ của doanh nghiệp phải đóng cửa khi lượng khách hàng mua sản phẩm của doanh nghiệp không đủ bù đắp đủ chi phí thuê nhân công và mặt bằng kinh doanh.

nhà nước tăng 2,08%, doanh nghiệp ngoài nhà nước giảm 5,77% và doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tăng 18,01%.

3. Đầu tư

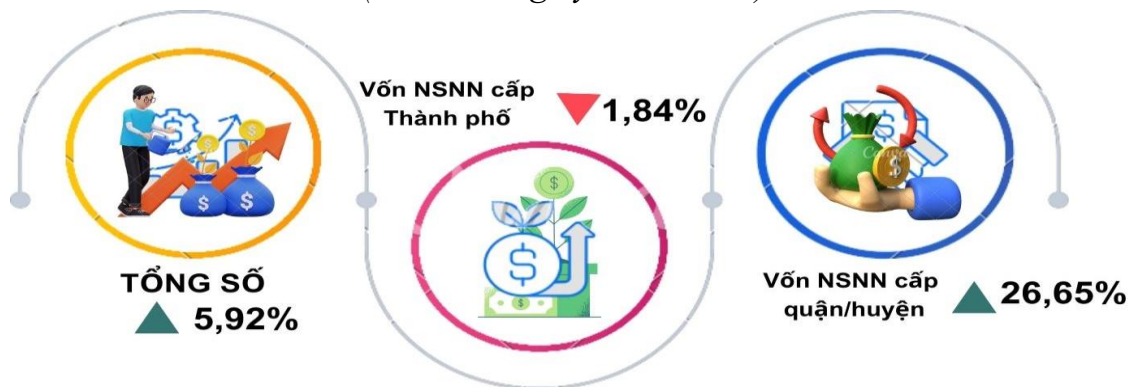
Với sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành và địa phương nỗ lực tập trung đẩy mạnh triển khai thực hiện nguồn vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý vào các tháng cuối năm. Tính chung 11 tháng, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 76,15% kế hoạch, tăng 5,92% so với cùng kỳ năm trước. Tính từ đầu năm đến nay, thu hút được 03 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), vốn đăng ký 0,62 triệu USD.

a) Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước

Vốn đầu tư thực hiện từ ngân sách nhà nước do địa phương quản lý tháng 11/2024 ước tính đạt 943,62 tỷ đồng, tăng 12,86% so với tháng trước và tăng 15,28% so với cùng kỳ. Trong đó, vốn ngân sách nhà nước cấp thành phố thực hiện 599,24 tỷ đồng, tăng 9,15% và giảm 6,25%; vốn ngân sách nhà nước cấp quận, huyện thực hiện 344,39 tỷ đồng, tăng 19,96% so tháng trước và tăng 91,93% so cùng kỳ năm trước.

Tính chung 11 tháng năm 2024, vốn đầu tư ước thực hiện 7.253,80 tỷ đồng, tăng 5,92% so với cùng kỳ năm trước và đạt 76,15% kế hoạch năm 2024 (đã điều chỉnh). Trong đó, vốn ngân sách nhà nước cấp thành phố thực hiện 4.889,74 tỷ đồng, giảm 1,84% so với cùng kỳ năm trước và đạt 78,12% kế hoạch năm; vốn ngân sách nhà nước cấp quận, huyện đạt 2.364,06 tỷ đồng, tăng 26,65% so với cùng kỳ và đạt 72,37% kế hoạch năm.

Hình 3. Vốn đầu tư thực hiện từ ngân sách nhà nước 11 tháng năm 2024
(So với cùng kỳ năm trước)



Dự án trọng điểm của Trung ương trên địa bàn thành phố: (1) Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng, giai đoạn 1, dự án thành phần 2 đoạn qua địa bàn thành phố Cần Thơ, do Ban Quản lý dự án làm chủ đầu tư, có tổng mức đầu tư 9.845 tỷ đồng, được thực hiện bằng nguồn vốn ngân sách Trung ương và địa phương. Kế hoạch vốn năm 2024 là 1.500 tỷ đồng. Đơn vị thi công đang quyết liệt thực hiện để bù đắp lại tiến độ chậm do không có nguồn cát san lấp trước kia, chủ đầu tư đang hoàn thiện thủ tục để thực hiện khai thác mỏ cát tại tỉnh Tiền Giang; (2) Dự án thành phần đường bộ cao

tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 đoạn ngang thành phố Cần Thơ - Hậu Giang, có tổng mức đầu tư hơn 10.370 tỷ đồng và chỉ có 1 gói thầu xây lắp. Hiện nay chủ đầu tư đã hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu, dự kiến sẽ khởi công trong tháng 11/2024.

Một số Dự án trọng điểm sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn thành phố:

(1) *Dự án phát triển thành phố Cần Thơ và tăng cường khả năng thích ứng của đô thị (dự án 3), có tổng mức đầu tư hơn 9.167 tỷ đồng, được thực hiện bằng nguồn vốn ODA, do Ban Quản lý ODA làm chủ đầu tư. Kế hoạch vốn năm 2024 được giao 1.875,8 tỷ đồng. Ngày 30/6/2024 vừa qua, Dự án 3 kết thúc hiệp định với ngân hàng thế giới. Tuy nhiên, nhà thầu vẫn tiếp tục thi công ở những gói thầu chưa hoàn thiện;* (2) *Dự án đường Vành đai phía Tây nối liền quốc lộ 91 và quốc lộ 61C, dự án do Sở Giao thông vận tải thành phố làm chủ đầu tư, có tổng mức đầu tư 3.837,7 tỷ đồng. Kế hoạch vốn năm 2024 được giao 310 tỷ đồng, dự án đang chờ điều chỉnh tổng mức đầu tư, nguyên nhân do giá đất tăng cao, dự án đã bị vượt chi phí giải phóng mặt bằng đã được duyệt dẫn đến vượt tổng mức đầu tư ban đầu;* (3) *Dự án nâng cấp mở rộng Quốc lộ 91 đoạn từ Km0 đến Km7, dự án có tổng mức đầu tư hơn 7.237 tỷ đồng, do Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng làm chủ đầu tư. Các địa phương đã thực hiện đo đạc kiểm đếm và thống kê bồi hoàn, bố trí tái định cư cho các trường hợp bị ảnh hưởng, trong đó có khoảng 994 hộ gia đình và 84 tổ chức bị ảnh hưởng bởi dự án. Chủ đầu tư đang khẩn trương hoàn thiện các thủ tục ban đầu, dự kiến khởi công trong quý II/2025 và dự kiến hoàn thành trong năm 2027;* (4) *Dự án cải tạo, mở rộng 5 nút giao trọng điểm trên địa bàn quận Ninh Kiều, tổng mức đầu tư trên 1.200 tỷ đồng, do Ban quản lý dự án và phát triển quỹ đất quận Ninh Kiều làm chủ đầu tư. Hiện nay, chủ đầu tư đang hoàn thành các thủ tục ban đầu như lựa chọn nhà thầu và dự kiến sẽ hoàn thành việc đấu thầu vào cuối tháng 11/2024;* (5) *Dự án đường tỉnh 918 thành phố Cần Thơ, tổng mức đầu tư 324,2 tỷ đồng do Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng làm chủ đầu tư, kế hoạch vốn năm 2024 được giao là 79 tỷ đồng. Đây là một trong những dự án chậm tiến độ của thành phố, do năng lực thi công của nhà thầu và công tác bồi hoàn và hỗ trợ tái định cư còn nhiều vướng mắc. Đơn vị thi công đang khẩn trương tham mưu lại phân đường và thi công cầu Cả Lang, phấn đấu để dự án kịp hoàn thành vào cuối năm nay;* (6) *Dự án kè chống sạt lở trên bờ bắc kinh Cái Sắn thuộc xã Vĩnh Trinh huyện Vĩnh Thạnh, tổng mức đầu tư khoảng 100 tỷ đồng do Chi cục Thủy lợi và phát triển nông thôn làm chủ đầu tư. Công trình vừa được khởi công vào đầu tháng 11/2024, đây là công trình khẩn cấp nhằm khắc phục sạt lở kênh Cái Sắn với thiết kế kè kiên cố, lan can, hành lang đi bộ và đường giao thông sau kè.*

Ngoài những dự án nêu trên, thành phố còn một số dự án trọng điểm đã được phê duyệt, đang trong giai đoạn chuẩn bị và hoàn thiện thủ tục ban đầu sẽ

khởi công trong thời gian tới, như: Dự án xây dựng Trụ sở Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ, Dự án xây dựng Khu hành chính thành phố Cần Thơ.

b) Thu hút đầu tư trong nước (ngoài khu công nghiệp): Trong tháng 11 năm 2024, UBND thành phố quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư 04 dự án, tổng diện tích sử dụng đất 12,74 ha, vốn đăng ký 5.961,26 tỷ đồng. Lũy kế 11 tháng năm 2024, thành phố có 08 dự án mới, vốn đầu tư đăng ký 7.388,19 tỷ đồng (06 dự án được UBND thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư, 02 dự án cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư); điều chỉnh chủ trương đầu tư 06 dự án (01 dự án giảm quy mô và 06 dự án điều chỉnh tiến độ thực hiện); thu hồi 01 dự án. Lũy kế đến hiện nay có 95 dự án được UBND thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư đang triển khai thực hiện, tổng diện tích sử dụng đất khoảng 1.923,12 ha.

c) Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)⁸: Tháng 11 năm 2024, thành phố Cần Thơ không cấp dự án mới. Lũy kế 11 tháng năm 2024, thành phố cấp mới 03 dự án, vốn đăng ký 0,62 triệu USD; tăng vốn 01 dự án, vốn tăng thêm 0,36 triệu USD; chấm dứt hoạt động 02 dự án, vốn đăng ký 12,15 triệu USD. Lũy kế đến nay, hiện có 81 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài, tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 2.219,74 triệu USD (Trong Khu Công nghiệp 29 dự án, tổng vốn đăng ký 612,33 triệu USD; ngoài Khu Công nghiệp 52 dự án, tổng vốn đăng ký 1.607,41 triệu USD).

d) Tình hình đăng ký doanh nghiệp: Tháng 11 năm 2024 ước cấp mới đăng ký kinh doanh 156 doanh nghiệp, tăng 18,32% so với tháng trước, tổng vốn đăng ký 1.510 tỷ đồng, tăng 28%; tổng số doanh nghiệp giải thể tự nguyện là 16 doanh nghiệp, giảm 38,46%, đăng ký tạm ngưng hoạt động 36 doanh nghiệp, giảm 49,29% so tháng trước và đăng ký hoạt động trở lại 26 doanh nghiệp, giảm 23,52% so với tháng trước.

Lũy kế 11 tháng năm 2024, ước cấp mới đăng ký kinh doanh cho 1.666 doanh nghiệp, đạt 92,56% KH, tăng 3,9% so với cùng kỳ; tổng vốn đăng ký 13.926 tỷ đồng, đạt 7% KH, tăng 20% so với cùng kỳ. Bên cạnh đó, có 900 doanh nghiệp tạm ngưng hoạt động, tăng 32% so cùng kỳ; 195 doanh nghiệp thực hiện xong hồ sơ giải thể, tăng 33% về số lượng doanh nghiệp; 386 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tăng 9% về số lượng doanh nghiệp so cùng kỳ.

e) Công tác giải ngân⁹: Tính đến ngày 25/11/2024, tình hình giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản đã giải ngân được 5.471,10 tỷ đồng (bao gồm cả

⁸ Nguồn số liệu của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

⁹ Bảng tổng hợp tình hình giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc kế hoạch năm 2024 đến ngày 25/11/2024 của Kho bạc Nhà nước Cần Thơ.

tạm ứng), đạt 57,43% so với KH năm. Trong đó, các nguồn vốn đầu tư công do thành phố quản lý giải ngân được 5.445,73 tỷ đồng, đạt 57,35% so với KH năm 2024, cụ thể: Cấp thành phố giải ngân được 3.615,95 tỷ đồng, đạt 57,77%; cấp quận, huyện giải ngân được 1.855,16 tỷ đồng, đạt 56,79%.

4. Thương mại, dịch vụ, du lịch

Hoạt động thương mại trong những tháng vừa qua tương đối ổn định, duy trì mức tăng doanh thu hầu hết các ngành kinh tế đều trên 11%. Tính chung 11 tháng năm 2024, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 12,19% so với cùng kỳ.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 11/2024, ước đạt 11.516,37 tỷ đồng, tăng 1,86% so với tháng trước và tăng 14,09% so với cùng kỳ. Tính chung 11 tháng năm 2024, ước đạt 120.653,57 tỷ đồng, tăng 12,19% so với cùng kỳ. Trong đó:

Bán lẻ hàng hóa: Doanh thu bán lẻ hàng hóa ước tính tháng 11/2024 đạt 8.245,59 tỷ đồng, tăng 2,09% so với tháng trước và tăng 12,71% so với cùng kỳ năm trước. Có 9/12 nhóm ngành hàng tăng doanh thu so cùng kỳ như: Lương thực, thực phẩm tăng 17,22% so cùng kỳ; đồ dùng, dụng cụ trang thiết bị gia đình tăng 25,24%; vật phẩm văn hóa, giáo dục tăng 22,03%; gỗ và vật liệu xây dựng tăng 15,55%; ô tô các loại tăng 48,47%...

Tính chung 11 tháng năm 2024, doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 87.356,52 tỷ đồng, tăng 11,91% so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu tăng chủ yếu ở các nhóm ngành sau: Lương thực, thực phẩm tăng 20,58% so cùng kỳ; vật phẩm văn hóa, giáo dục tăng 22,68%; gỗ và vật liệu xây dựng tăng 13,76%; ô tô các loại tăng 20,49%; nhiên liệu khác (trừ xăng dầu) tăng 15,92%; hàng hóa khác tăng 21,08 %...

Lưu trú, ăn uống: Doanh thu lưu trú, ăn uống tháng 11/2024 ước đạt 1.489,60 tỷ đồng, tăng 8,25% so tháng trước và tăng 20,69% so cùng kỳ. Tính chung 11 tháng năm 2024 đạt 15.219,49 tỷ đồng, tăng 12,65% so với cùng kỳ, cụ thể: Dịch vụ lưu trú ước đạt 1.367,06 tỷ đồng, giảm 3,88% so với cùng kỳ; dịch vụ ăn uống ước đạt 13.852,43 tỷ đồng, tăng 14,59% so với cùng kỳ.

Du lịch lữ hành: Bước sang tháng 11/2024, thời tiết nắng tốt, ít mưa so với tháng trước, thêm vào đó có nhiều sự kiện lớn diễn ra trong tháng nên lượng khách tham quan, vui chơi ngoài trời tăng lên đáng kể, doanh thu du lịch lữ hành tháng 11/2024 ước đạt 46,10 tỷ đồng, tăng 2,77% so với tháng trước, tăng 38,42% so với cùng kỳ. Tính chung 11 tháng/2024 doanh thu ước đạt 622,60 tỷ đồng, tăng 60,02% so với cùng kỳ năm 2023.

Dịch vụ khác: Doanh thu dịch vụ khác tháng 11/2024 ước đạt 1.735,09 tỷ đồng, giảm 4,08% so tháng trước và tăng 14,86% so cùng kỳ. Tính chung 11 tháng/2024, doanh thu dịch vụ khác ước đạt 17.454,96 tỷ đồng, tăng 12% so với cùng kỳ, trong đó doanh thu Dịch vụ y tế và hoạt động trợ giúp xã hội tăng cao nhất so với cùng kỳ (+29,90%); riêng doanh thu Dịch vụ hành chính và dịch vụ hỗ trợ giảm 2,51%.

Hình 4. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 11 tháng năm 2024 (So với cùng kỳ)



5. Chỉ số giá tiêu dùng, chỉ số giá vàng và chỉ số giá đô la Mỹ

Những tháng cuối năm là thời điểm diễn ra nhiều sự kiện khuyến mại tập trung quy mô lớn, nhộn nhịp nhất trong năm và là cơ hội để thúc đẩy kinh doanh tiêu thụ sản phẩm. Tại các chợ truyền thống, hoạt động mua bán vẫn diễn ra bình thường, nguồn hàng hóa vẫn đảm bảo đáp ứng được nhu cầu mua sắm, giá cả ổn định, không có tình trạng khan hàng.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 11 năm 2024 tăng 0,28% so với tháng trước; tăng 3,17% so với cùng kỳ năm trước; tăng 3,15% so với tháng 12 năm trước; chỉ số giá bình quân 11 tháng tăng 3,51% so với bình quân cùng kỳ năm trước.

So với tháng trước, có 7/11 nhóm hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng chính có chỉ số giá tăng, cụ thể: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,09%; Đồ uống và thuốc lá tăng 0,05%; May mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,02%; Nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 1,30%¹⁰; Thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,44%; Văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,14%; Hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,27%. Có 01/11 nhóm có chỉ số giá giảm: Giao thông giảm 0,19% so với tháng trước; và có 03/11 nhóm có chỉ số ổn định so với tháng trước: Thuốc và dịch vụ y tế, Bưu chính viễn thông và Giáo dục.

¹⁰ Chỉ số giá nhóm hàng này tăng là do: Chỉ số giá nhóm nhà ở cho thuê tăng 1,23% do nhu cầu thuê trọ tăng; chỉ số giá nước tăng 0,67% do nhu cầu sử dụng nước trong dân tăng, kéo theo sản lượng nước tiêu thụ tăng khiến giá bình quân tăng; chỉ số giá điện tăng 2,74% do tăng theo Quyết định số 2699/QĐ-BCT ngày 11/10/2024 quy định về giá bán điện, trong đó ban hành giá bán lẻ điện cho các nhóm khách hàng sử dụng điện và giá bán lẻ điện cho các đơn vị bán lẻ điện.

Hình 5. Chỉ số giá CPI, giá vàng và giá đô la Mỹ tháng 11/2024



Các nguyên nhân tác động đến giá CPI tháng 11 năm 2024

Trong tháng, hầu như các nhóm hàng hóa đều có chỉ số giá tăng, đơn cử như nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng nhóm này tăng chủ yếu ở mặt hàng điện sinh hoạt do điều chỉnh giá điện từ ngày 11/10/2024¹¹; nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng do tăng giá ở các mặt hàng đồ dùng trong nhà (quạt điện, máy xay sinh tố, lò vi sóng...) do hết đợt khuyến mãi, nhóm đồ dùng bằng kim loại (đồ nhôm, inox, dao, kéo...), nhóm đồ dùng bằng nhựa, nhóm hàng thủy tinh, sành sứ, nhóm hàng chiếu ga gối nệm đều có mức giá bán tăng so với tháng trước. Giá tăng là do nhà sản xuất tăng giá do chi phí sản xuất đầu vào tăng; nhóm hàng hóa dịch vụ khác tăng do nhóm dịch vụ phục vụ cá nhân tăng do giá cắt tóc gội đầu và mát xa vật lý trị liệu tăng giá, cắt tóc nam bình dân, dịch vụ mát xa tăng do nhu cầu tăng và chi phí dịch vụ khác tăng. Mặt hàng đồ trang sức (vàng nữ trang 18k) tăng do tăng theo giá vàng miếng, vàng nhẫn tăng nên giá vàng nữ trang cũng điều chỉnh tăng theo. Nhóm giao thông là nhóm duy nhất trong tháng có chỉ số giá giảm là do sự điều chỉnh giá xăng dầu trong nước của Liên Bộ Công thương - Tài chính. Các nhóm hàng trên đã tác động làm tăng chỉ số giá chung của thành phố.

Chỉ số giá vàng tháng Mười Một tăng 3,36% so với tháng trước, tăng 44,78% so với cùng tháng năm trước, tăng 39,49% so với tháng 12 năm trước. Chỉ số giá vàng tăng do giá vàng trong nước bật tăng theo đà đi lên của thế giới, giá vàng thế giới tăng cao do xung đột quân sự ở vùng Trung Đông hay giữa Nga và Ukraine ngày càng căng thẳng hơn. Giá vàng nhẫn Sjc ngày 21/11/2024 dao động quanh mức 8.540.000 đồng/chỉ.

Chỉ số giá đô la Mỹ tăng 2,01% so với tháng trước, tăng 3,62% so với cùng tháng năm trước, tăng 4,30% so với tháng 12 năm trước. Chỉ số giá đô la mỹ tăng do được thúc đẩy bởi chiến thắng của Donald Trump trong cuộc bầu cử tổng thống Hoa Kỳ; thêm vào đó, nhu cầu ngoại tệ trong nước cũng gia tăng,

¹¹ Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) đã công bố điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân lên hơn 2.103 đồng/kWh, tương đương mức tăng 4,8% so với mức giá hiện hành từ ngày 11/10/2024.

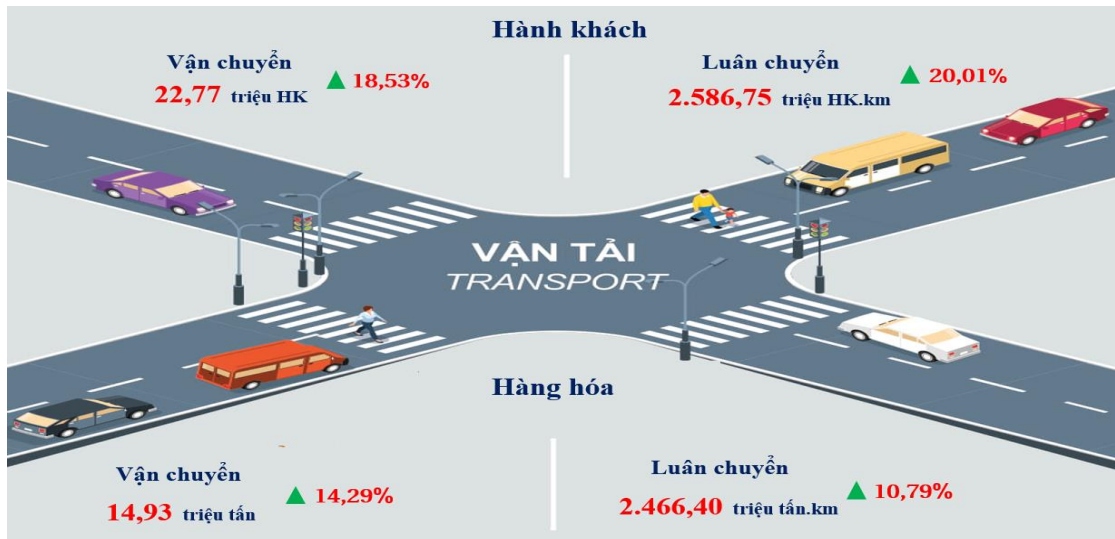
nhu cầu mua ngoại tệ thanh toán của khối doanh nghiệp cho hàng nhập khẩu cũng tăng lên để chuẩn bị mua nguyên vật liệu sản xuất bán hàng cuối năm, góp phần làm tăng nhu cầu trên thị trường. Giá đô la Mỹ ngày 21/11/2024 dao động quanh mức 25.504 đồng/USD.

6. Giao thông vận tải, bưu chính, chuyển phát

Ước tính tháng 11 năm 2024, tổng doanh thu vận tải, kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải và bưu chính, chuyển phát đạt 570,83 tỷ đồng, tăng 1,03% so tháng trước và tăng 16% so với cùng kỳ năm 2023. Tính chung 11 tháng năm 2024 ước đạt 6.253,96 tỷ đồng, tăng 13,02% so cùng kỳ năm trước, trong đó: Vận tải hành khách ước đạt 1.610,99 tỷ đồng, tăng 6,48%; vận tải hàng hóa ước đạt 3.344,15 tỷ đồng, tăng 14,31%; kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 1.030,92 tỷ đồng, tăng 17,89%; dịch vụ bưu chính, chuyển phát ước đạt 267,91 tỷ đồng, tăng 21,55% so cùng kỳ.

Vận tải hành khách: Số lượt hành khách vận chuyển trong tháng 11/2024 ước đạt 2.188,77 nghìn hành khách, tăng 0,90% so với tháng trước và tăng 17,04% so với cùng kỳ. Số lượt hành khách luân chuyển đạt 263.711,54 nghìn lượt hành khách.km, tăng 2,38% so tháng trước và tăng 19,40% so với cùng kỳ. Tính chung 11 tháng/2024, số lượt hành khách vận chuyển ước đạt 22.773,36 nghìn hành khách, tăng 18,53% so với cùng kỳ. Số lượt hành khách luân chuyển đạt 2.586.747,34 nghìn lượt hành khách.km, tăng 20,01% so với cùng kỳ.

Hình 6. Hoạt động vận tải 11 tháng năm 2024 (So với cùng kỳ)



Vận tải hàng hóa: Khối lượng hàng hóa vận chuyển tháng 11/2024, ước đạt 1.307,30 nghìn tấn, tăng so với tháng trước và tăng so với cùng kỳ lần lượt là 0,52%; 17,47%. Khối lượng hàng hóa luân chuyển ước tính đạt 219.292,89 nghìn tấn.km, tăng 1,91% so tháng trước và tăng 11,75% so với cùng kỳ. Tính chung 11 tháng năm 2024, khối lượng hàng hóa vận chuyển ước tính đạt 14.929,68 nghìn tấn, tăng 14,29% so với cùng kỳ. Khối lượng hàng hóa luân chuyển ước tính đạt 2.466.404,20 nghìn tấn.km, tăng 10,79% so với cùng kỳ.

7. Tài chính, ngân hàng

a) Thu, chi ngân sách

Thu ngân sách Nhà nước: Tổng thu ngân sách nhà nước lũy kế thực hiện đến ngày 25/11/2024 đạt 15.123,16 tỷ đồng, bằng 77,48% dự toán HĐND thành phố giao, tăng 10,61% so với cùng kỳ. Cụ thể một số khoản thu chính như sau:

Thu nội địa đạt 10.415,86 tỷ đồng, bằng 85,88% so với dự toán HĐND thành phố giao, tăng 13,59% so với cùng kỳ. Trong đó: Thu từ doanh nghiệp nhà nước đạt 590,43 tỷ đồng, đạt 52,02% dự toán, giảm 38,58% so với cùng kỳ; thu từ khu vực ngoài nhà nước đạt 2.546,48 tỷ đồng, đạt 93,18% dự toán, tăng 14,65% so với cùng kỳ; thu từ khu vực đầu tư nước ngoài đạt 1.119,23 tỷ đồng, đạt 97,32% dự toán, tăng 16,67% so với cùng kỳ.

Thu cân đối từ hoạt động xuất, nhập khẩu đạt 388,43 tỷ đồng, bằng 122,15% so với dự toán HĐND thành phố giao, tăng 0,66% so với cùng kỳ.

Chi ngân sách địa phương: Tổng chi ngân sách địa phương lũy kế thực hiện đến ngày 25/11/2024 đạt 14.791,36 tỷ đồng, bằng 69,20% dự toán HĐND thành phố giao, giảm 3,68% so với cùng kỳ. Trong đó:

Chi cho đầu tư phát triển đạt 8.586,83 tỷ đồng, đạt 64,05% dự toán, giảm 9,74% so với cùng kỳ.

Chi thường xuyên đạt 6.011,53 tỷ đồng, bằng 82,29% dự toán, tăng 8,57% so với cùng kỳ. Trong đó: Chi cho sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề đạt 2.505,49 tỷ đồng, bằng 84,06% so với dự toán và tăng 11,51% so với cùng kỳ; chi cho sự nghiệp y tế đạt 399,04 tỷ đồng, bằng 105,23% so với dự toán và tăng 3,90% so với cùng kỳ.

Hình 7. Thu, chi ngân sách nhà nước (So với cùng kỳ)



b) Ngân hàng

Vốn huy động: Đến cuối tháng 11/2024, vốn huy động ước đạt 128.000 tỷ đồng, tăng 0,70% so với tháng trước, tăng 8,7% so với đầu năm 2024,

trong đó vốn huy động trên 12 tháng là 13.400 tỷ đồng, chiếm 10,47%, tăng 1,33% so với tháng trước, tăng 4,05% so với đầu năm 2024.

Hình 8. Hoạt động ngân hàng tính đến cuối tháng 11/2024 (So với đầu năm)



Tổng dự nợ cho vay: Đến cuối tháng 11/2024, tổng dự nợ cho vay ước đạt 173.500 tỷ đồng, tăng 0,74% so với tháng trước, tăng 10,90% so với đầu năm 2024¹². Nợ xấu là 5.400 tỷ đồng, chiếm 3,11% tổng dự nợ cho vay.

Theo loại tiền: Dự nợ cho vay VNĐ 166.000 tỷ đồng, chiếm 95,68%, tăng 0,61% so với tháng trước, tăng 11,74% so với đầu năm 2024; dự nợ cho vay ngoại tệ 7.500 tỷ đồng, chiếm 4,32% tổng dự nợ cho vay, tăng 3,66% so với tháng trước, giảm 4,86% so với đầu năm 2024.

Theo thời hạn: Dự nợ cho vay ngắn hạn 108.700 tỷ đồng, chiếm 62,65%, tăng 0,5% so với tháng trước, tăng 12,34% so với đầu năm 2024; dự nợ cho vay trung dài hạn 64.800 tỷ đồng, chiếm 37,35% tổng dự nợ cho vay, tăng 1,13% so với tháng trước và tăng 8,58% so với đầu năm 2024.

8. Các vấn đề xã hội

a) Giáo dục và Đào tạo

Ban hành hướng dẫn công tác kiểm tra cuối kì các lớp cuối cấp tại Công văn số 3842/SGDDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 10 năm 2024 về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra định kì năm học 2024 - 2025 và thi thử nghiệm Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 và Công văn số 4128/SGDDĐT-GDTrH ngày 04 tháng 11 năm 2024 về việc hướng dẫn chi tiết một số nội dung kiểm tra, đánh giá đối với giáo dục trung học, giáo dục thường xuyên năm học 2024 - 2025.

Hợp mặt kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 - 20/11/2024); Hội nghị “Kiến tạo trường học hạnh phúc vì giáo dục toàn diện”; họp đánh giá, rút kinh nghiệm công tác tuyển chọn vận động viên, thành lập đội tuyển, huấn luyện, tập luyện, tham gia thi đấu và kết quả tại Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần thứ X - năm 2024 của thành phố Cần Thơ; Hội nghị tổng kết công

¹² Tháng 11/2023, tổng dự nợ cho vay ước đạt 149.200 tỷ đồng, tăng 0,62% so với đầu tháng, tăng 5,19% so với đầu năm. Nợ xấu là 3.500 tỷ đồng, chiếm 2,35% tổng dự nợ.

tác tham gia Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần thứ X - năm 2024 của thành phố Cần Thơ; Hợp mặt các đội tuyển học sinh giỏi dự thi cấp quốc gia năm học 2024 - 2025.

Tham gia Cuộc thi Robothon cấp độ quốc gia đoạt 03 giải Nhất, 03 giải Nhì, 07 giải Ba, 31 giải Khuyến khích và Vòng tuyển chọn tài trợ Quốc tế đoạt 01 giải Nhì cấp độ sơ cấp, 01 giải Nhất cấp độ trung cấp, 01 giải Nhất và giải Nhì cấp độ cao cấp; 01 giải Ba và 02 giải Khuyến khích Cuộc thi “Sáng kiến đảm bảo trật tự trường học về phòng ngừa bạo lực học đường và lao động trẻ em năm 2024” do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức; Hội thao Giáo dục quốc phòng và an ninh học sinh trung học thành phố Cần Thơ lần thứ XIII - năm 2024.

b) Y tế và chăm sóc sức khỏe người dân

Tình hình dịch bệnh: Tính từ ngày 16/10/2024 đến ngày 15/11/2024, Thành phố Cần Thơ ghi nhận 108 trường hợp mắc sốt xuất huyết¹³, tăng 34 trường hợp so với tháng trước, không có tử vong, lũy tích từ đầu năm đến thời điểm báo cáo ghi nhận 649 trường hợp mắc, 01 trường hợp tử vong, giảm 01 trường hợp tử vong và giảm 1.097 trường hợp mắc so cùng kỳ năm 2023; tay chân miệng ghi nhận 252 trường hợp mắc, tăng 96 trường hợp so với tháng trước, không có tử vong, lũy tích từ đầu năm đến nay ghi nhận 1.137 trường hợp mắc, không có tử vong, giảm 1.579 trường hợp và giảm 02 trường hợp tử vong so cùng kỳ; số phát ban nghi sởi 772 trường hợp, sởi xác định 149 trường hợp, ca sởi lâm sàng không làm xét nghiệm 102 trường hợp, không có tử vong; tiêu chảy 1.012 trường hợp, tăng 19% so với tháng trước, lũy tích từ đầu năm đến ngày 15/11/2024 ghi nhận 11.906 trường hợp mắc.

Công tác y tế dự phòng khác: Thực hiện cập nhật đánh giá nguy cơ bùng phát dịch Sởi năm 2024 của thành phố Cần Thơ¹⁴ và triển khai Công văn số 1072/DP-DT ngày 25/10/2024 của Cục Y tế dự phòng về báo cáo bệnh truyền nhiễm theo Thông tư 54/2015/TT-BYT.

Công tác phòng, chống HIV/AIDS: Trong tháng, phát hiện 15 trường hợp nhiễm HIV phát hiện mới, ghi nhận 01 trường hợp tử vong. Lũy tích từ đầu năm đến thời điểm báo cáo, phát hiện 190 trường hợp, tử vong 8 trường hợp, điều trị ARV cho 5.553 trường hợp, điều trị Methadone cho 295 trường hợp.

Công tác an toàn vệ sinh thực phẩm: Tăng cường công tác thông tin, giáo dục và truyền thông về an toàn thực phẩm trên địa bàn. Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 11/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường phòng ngừa ngộ độc thực phẩm.

c) Văn hóa, thể dục, thể thao (VHTTDL)¹⁵

¹³ Bổ sung 01 trường hợp tử vong phát hiện vào ngày 15/9/2024.

¹⁴ Công văn số 454/DP-TC ngày 29/05/2024 của Cục Y tế dự phòng về việc đánh giá nguy cơ và xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch Sởi trên địa bàn thành phố.

¹⁵ Theo Báo cáo số 4462/BC-SVHTTDL ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về Công tác văn hóa, thể thao và du lịch tháng 11 và phương hướng, nhiệm vụ tháng 12 năm 2024.

Văn hóa: Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, nếp sống văn hóa - văn minh đô thị và xây dựng con người Cần Thơ: Trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Áp, Khu vực văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn thành phố Cần Thơ; báo cáo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” năm 2024 gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; ban hành Hướng dẫn Lễ công nhận danh hiệu “Phường, Thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh” trên địa bàn thành phố; in 10.000 quyển tập và triển khai kế hoạch tuyên truyền về Người Cần Thơ tại 09 trường; lắp đặt 02 pano hai mặt hình bông mai theo 05 tiêu chuẩn người Cần Thơ “Trí tuệ - Năng động - Nhân ái - Hòa hiệp - Thanh lịch” tại công viên sông Hậu; sửa chữa, gia cố, in thay mới mặt bảng 23 pano tuyên truyền văn minh đô thị và xây dựng người Cần Thơ tại 09 quận, huyện.

Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa: Tiếp tục thực hiện các nội dung có liên quan đến việc tu bổ, phục hồi bao lam, thành vọng trong chính điện Đình Thới Thuận, quận Thốt Nốt, Cần Thơ; trưng bày tại Di tích lịch sử Lộ Vòng Cung Cần Thơ; khảo sát tiến hành sưu tầm hiện vật tại Bảo tàng Cần Thơ; kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Chi bộ An Nam Cộng sản Đảng Cờ Đỏ. Tổ chức phục vụ tốt khách tham quan tại Bảo tàng thành phố, di tích lịch sử Khám lớn Cần Thơ, Đền thờ Vua Hùng thành phố Cần Thơ thu hút 9.500 lượt khách với 101 đoàn, 323 khách nước ngoài¹⁶.

Thư viện: Tổ chức tổng kết công tác phát triển văn hóa đọc trong nhà trường năm học 2023 - 2024; trao giải vòng Sơ khảo cuộc thi Đại sứ Văn hóa đọc thành phố Cần Thơ năm 2024. Các nội dung chuẩn bị hoạt động tổ chức Hội Báo Xuân và cuộc thi Ấn phẩm Xuân Ất Tỵ năm 2025.

Liên hoan, hội thi và hội diễn: Thực hiện các hoạt động chuẩn bị bế mạc Liên hoan Cải lương toàn quốc năm 2024; chuẩn bị chương trình nghệ thuật kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam và 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân. Tổ chức chương trình giao lưu CLB trực thuộc tại công viên bên Ninh Kiều, thu hút 700 lượt người xem. Thực hiện 03 chương trình biểu diễn nghệ thuật truyền thống năm 2024 tại bến Ninh Kiều, thu hút khoảng 1.300 lượt người xem.

Thể dục, thể thao quần chúng: Hướng dẫn quận, huyện công tác tổ chức Đại hội TDTT cấp huyện trên địa bàn thành phố Cần Thơ lần thứ X năm 2025. Chuẩn bị tổ chức Giải vô địch Đua vô Composite thành phố Cần Thơ mở rộng năm 2024, Giải vô địch Đua ghe Ngo thành phố Cần Thơ năm 2024. Ban hành Kế hoạch và Điều lệ Giải vô địch Lân - Sư - Rồng thành phố Cần Thơ mở rộng và Giải vô địch Xe đạp thể thao thành phố Cần Thơ mở rộng “Mừng Đảng quang vinh - Mừng Xuân Ất Tỵ năm 2025”.

Thể thao thành tích cao: Tính đến tháng 11/2024, số môn thể thao cấp quốc gia 20 môn, đạt 100% kế hoạch năm; số VĐV đạt đẳng cấp quốc gia 130

¹⁶ Tại Bảo tàng thành phố thu hút 2.559 lượt khách với 53 đoàn, 198 khách nước ngoài; tại di tích lịch sử Khám lớn Cần Thơ thu hút 610 lượt với 05 đoàn, 94 khách nước ngoài; tại Đền thờ Vua Hùng thu hút 6.331 lượt với 43 đoàn, 31 khách nước ngoài.

VĐV, đạt 103% kế hoạch năm; số học sinh năng khiếu chính thức 293 VĐV, đạt 92,72% kế hoạch năm; đào tạo 231 cán bộ, HLV, trọng tài, đạt 105 % kế hoạch năm. Cử 44 trưởng đoàn, 246 HLV, 1316 VĐV (626 nữ) tham dự 88 giải thể thao, đạt 627 huy chương các loại: 172 HCV – 177 HCB - 278 HCD, đạt 113,7% kế hoạch năm (trong đó: đạt 02 HCV Giải vô địch và vô địch trẻ Judo Đông Nam Á tại Indonesia; đạt 01 HCB, 01 HCD tại Giải vô địch Karate Đông Nam Á năm 2024 tại Thái Lan; đạt 01 HCD Giải vô địch Boxing U22 và Trẻ Châu Á năm 2024; đạt 01 HCV, 02 HCB, 01 HCD Giải vô địch Cờ vua Trẻ Châu Á tại Kazakhstan; đạt 14 HCV, 01 HCB, 04 HCD tại Giải vô địch Cờ vua trẻ các nhóm tuổi Đông Nam Á tại Lào; đạt 01 HCD Giải vô địch Boxing thiếu niên Châu Á năm 2024 tại UAE).

d) Chính sách lao động - xã hội¹⁷

Lĩnh vực lao động: Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố Cần Thơ đã thực hiện tư vấn việc làm, chính sách việc làm và học nghề cho 15.004 lượt người, giới thiệu việc làm trong và ngoài nước cho 1.353 lượt người, cung ứng lao động trong và ngoài nước cho 291 lượt người; thông qua các hình thức như: gián tiếp qua email, tổng đài điện thoại, nhóm Quản trị nhân sự Cần Thơ, mạng xã hội Zalo và Facebook của Trung tâm, Cổng thông tin Việc làm Cần Thơ, mã QR của Trung tâm; Phiên Giao dịch việc làm lần IX năm 2024 tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Phiên Giao dịch việc làm tháng 10 tỉnh Bến Tre;... Thực hiện thu thập 692 chỗ việc làm trống của doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng thông qua khảo sát, cập nhật từ các kênh tuyển dụng của các doanh nghiệp. Bên cạnh đó, Trung tâm đã thực hiện thu thập thông tin của 1.180 lượt lao động có nhu cầu tìm việc cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu nhằm thống kê thực trạng thị trường lao động do Trung tâm quản lý. Trung tâm đã hỗ trợ 863 người lao động nộp hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Số lượng hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp trong kỳ báo cáo là 901 hồ sơ, giảm 3,12% so với tháng báo cáo liền trước (930 hồ sơ).

Thực hiện chính sách Người có công: Toàn thành phố hiện có 4.825 đối tượng người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi thường xuyên với tổng kinh phí khoảng 14 tỷ đồng¹⁸; trong đó có 20 Mẹ Việt Nam anh hùng còn sống đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng, tất cả các Mẹ đều đã được các đơn vị nhận phụng dưỡng. Đã cập nhật dữ liệu 4.324/4.825 đối tượng người có công với cách mạng, đạt tỷ lệ 89,08%.

¹⁷ Theo Báo cáo số 4464/BC-SLĐTBXH ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về Kết quả thực hiện công tác Lao động, Người có công và Xã hội tháng 11 năm 2024 và kế hoạch, nhiệm vụ tháng 12 năm 2024.

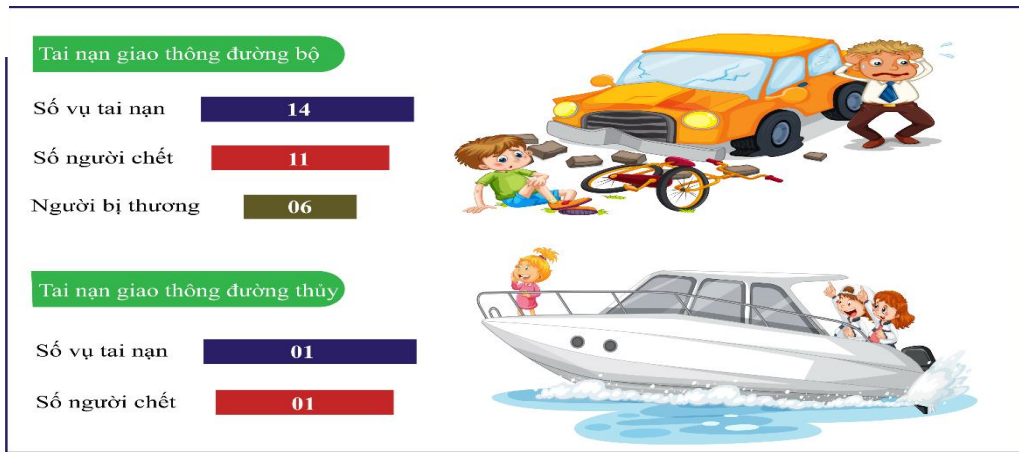
¹⁸ Thực hiện chi trả không dùng tiền mặt (lũy kế từ tháng 01/2024 đến nay): Đã mở thẻ ATM cho 2.194/4.825 đối tượng người có công với cách mạng, đã thực hiện chi trả không dùng tiền mặt cho 2.194 đối tượng người có công với số tiền 6,449 tỷ đồng, đạt tỷ lệ số đối tượng được chi trả qua tài khoản là 45,47%. Vượt chỉ tiêu 15,47% so với Kế hoạch của Bộ là 30%.

Lĩnh vực xã hội: Thực hiện trợ giúp xã hội thường xuyên ngoài cộng đồng cho 43.548 đối tượng bảo trợ xã hội với tổng số tiền hơn 31 tỷ đồng¹⁹.

e) Tình hình tai nạn giao thông và cháy nổ

Theo báo cáo của Ban An toàn giao thông thành phố Cần Thơ (từ ngày 15/10/2024 đến ngày 14/11/2024) đã xảy ra 15 vụ tai nạn giao thông, gồm 14 vụ đường bộ và 01 vụ đường thủy; làm chết 12 người và 6 người bị thương. So với tháng trước giảm 03 vụ (15/18 vụ). Lũy kế 11 tháng/2024 so với cùng kỳ: Xảy ra 245 vụ tai nạn giao thông, tăng 24 vụ; làm 143 người chết, giảm 01 người và 169 người bị thương, tăng 68 người.

Hình 9. Tình hình tai nạn giao thông tháng 11 năm 2024



Từ ngày 15/10/2024 đến 14/11/2024, trên địa bàn thành phố Cần Thơ không xảy ra vụ cháy, nổ. Lũy kế 11 tháng/2024 so với cùng kỳ: 15 vụ cháy, tăng 6 vụ; làm 02 người chết, tăng 01 người và 03 người bị thương, tăng 02 người, tổng giá trị tài sản thiệt hại ước tính 16.533,5 triệu đồng./.

Nơi nhận:

- Vụ TK Tổng hợp & PBTĐTK;
- Thành ủy, UBND TP Cần Thơ;
- CTK các tỉnh ĐBSCL và các TP T.thuộc TW;
- Các Sở, ban, ngành thành phố;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn TP Cần Thơ;
- Cơ quan Thông tấn, báo chí;
- Ủy ban nhân dân các quận, huyện;
- Ban Lãnh đạo Cục (đề b/cáo);
- Các phòng nghiệp vụ thuộc Cục Thống kê;
- Chi cục Thống kê các khu vực và Chi cục Thống kê quận Ninh Kiều;
- Website Cục Thống kê;
- Phần mềm quản lý tài liệu;
- Lưu: VT, TKTH.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Lê Đăng Thanh Phong

¹⁹ Thực hiện chi trả không dùng tiền mặt: Đã mở thẻ ATM và chi trả không dùng tiền mặt cho 11.523/42.649 đối tượng bảo trợ xã hội ngoài cộng đồng, kinh phí thực hiện chi trả lũy kế đến thời điểm báo cáo với tổng kinh phí hơn 75 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 27%.